TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Tại điểm cầu trung tâm, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Nhàn và ông Trần Thanh Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Khiêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần, Nhà tạm giữ Công an huyện C:

- Ông Hồ Nhựt H, là công chức Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới;

- Ông Lê Trần L, là công chức Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Hồ Thanh H1, sinh năm 1994, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh T (đã chết) và bà Đỗ Thị Mỹ L1; có vợ là Lê Thị Kim H2 và 01 con sinh năm 2019; tiền án: chưa; tiền sự: Ngày 06/5/2022, bị Toà án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 20 tháng, chấp hành xong ngày 08/10/2023; bị tạm giữ từ ngày 24/5/2024 đến ngày 02/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Võ Văn L2, ông Nguyễn Văn H3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/5/2024, Công an xã H, huyện C phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C tuần tra khu vực cầu X thuộc ấp B, xã H, huyện C. Lực lượng Công an phát hiện Hồ Thanh H1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải của H1 có 01 bọc nilon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H1 khai là ma túy, mua của người đàn ông lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1.

Qua điều tra còn xác định được, khoảng 20 giờ ngày 24/5/2024, H1 gọi điện thoại cho người bạn tên K (không rõ họ, địa chỉ) nhờ mua dùm ma túy để sử dụng thì K đồng ý. Khoảng 30 phút sau, K gọi điện thoại kêu H1 đến bến đò Cái Dung để nhận ma túy. Lúc này, H1 đi bộ từ nhà ra đường gặp người đàn ông lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) đi nhờ xe bến đò Cái Dung. Hữu qua đò sang bờ thành phố L gặp 01 người thanh niên lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) nhận ma túy và trả 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, H1 qua đò đến xã H, huyện C kêu người đàn ông lạ điều khiển xe mô tô chở đến khu vực cầu X thuộc ấp B, xã H và trả cho người này 50.000 đồng. Tại đây, trong lúc đứng chờ K đến rước, H1 bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang.

- Vật chứng thu giữ: 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh - đen.

- Kết luận giám định số 717/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh A: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3613 gam.

Ngày 02/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố Hồ Thanh H1 để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSCM ngày 12 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Hồ Thanh H1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu

hủy 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh - đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Hồ Thanh H1 khai nhận, khoảng 20 giờ ngày 24/5/2024, bị cáo gọi điện thoại cho người bạn tên K nhờ mua dùm ma túy để sử dụng thì K đồng ý. Khoảng 30 phút sau, K gọi điện thoại kêu bị cáo đến bến đò Cái Dung để nhận ma túy. Lúc này, bị cáo đi bộ từ nhà ra đường gặp người đàn ông lạ đi nhờ xe đến bến đò Cái Dung. Bị cáo qua đò sang bờ thành phố L gặp 01 người thanh niên lạ nhận ma túy và trả 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bị cáo qua đò đến xã H, huyện C thuê người đàn ông lạ điều khiển xe mô tô chở đến khu vực cầu X và trả cho người này 50.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc đứng chờ K đến rước, bị cáo bị lực lượng Công an đến kiểm tra, thu giữ 01 bọc nilon chứa chất ma túy được để trong túi quần phía trước, bên phải của bị cáo cùng tang vật có liên quan.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra như nội dung Cáo trạng đã nêu trên; phù hợp với lời khai của người làm chứng về diễn biến sự việc, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cùng vật chứng được thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận giám định số 717/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh A, chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3613 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3613 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy,

hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma tuý là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma tuý còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Bên cạnh đó, bị cáo đang có tiền sự do bị Toà án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào ngày 06/5/2022. Sự việc này thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người liên quan, bị cáo khai có nhờ người tên K mua ma túy giùm từ người thanh niên lạ; trên đường đi mua ma túy và về, bị cáo có đi nhờ xe, đi xe ôm của người đàn ông lạ. Do chưa xác định được họ tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành; 01 bọc nilon trong suốt là vật chứa ma túy, có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy cùng 01 bọc nilon bị thu giữ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Realme được bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy nên là phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Realme theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh H1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"*;*

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Hồ Thanh H1 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 24/5/2024 *(ngày hai mươi bốn, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn).*

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 717/KL-KTHS ngày 31 tháng 5 năm 2024) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H4, Đặng Hữu T1; bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 0,3120g (không phẩy ba một hai không gam). Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, võ bên ngoài màu xanh – đen. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Thanh H1 phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Chí Bình